

Số: 180/2019/QĐST-HNGĐ

Gò Công Tây, ngày 06 tháng 6 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 140/2019/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Võ Phước L, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: Trương Thị Hồng S, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Võ Phước L, sinh năm 1985, địa chỉ: khu phố A, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang với chị Trương Thị Hồng S, sinh năm 1985, địa chỉ: khu phố A, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Võ Phước L và chị Trương Thị Hồng S.

- Về con chung: Anh L và chị S có 02 con chung tên là Võ Thị Thùy T, sinh ngày 17/8/2007 và Võ Trọng P, sinh ngày 10/8/2013; hiện nay, cháu T đang sống chung với anh L, cháu P đang sống chung với chị S.

Anh L với chị S thỏa thuận, thống nhất giao cháu T cho anh L tiếp tục, trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu P cho chị S tiếp tục, trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh L và chị S không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh L và chị S được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí:

+ Anh L tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí anh L đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 40220 ngày 23/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây, nên hoàn lại cho anh L 150.000 đồng.

+ Chị S không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- Chi cục THADS huyện Gò Công Tây;
- UBND thị trấn V;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Trung Hiếu